



Thực trạng quản lý hoạt động vui chơi của trẻ mẫu giáo các trường mầm non quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Võ Thị Quế Chi

Trường Mầm non Hạnh Thông Tây, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 16/8/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 06/9/2023

Ngày nhận đăng: 15/9/2023

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Công tác quản lý;

Hoạt động vui chơi;

Trường mầm non.

TÓM TẮT

Nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động vui chơi của trẻ mẫu giáo tại các trường mầm non quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Phương pháp khảo sát được sử dụng, với 15 cán bộ quản lý và 120 giáo viên tại 5 trường mầm non tham gia nghiên cứu. Kết quả cho thấy, phần lớn cán bộ quản lý và giáo viên nhận thức được vai trò quan trọng của hoạt động vui chơi, đồng thời thống nhất cao với các nội dung, hình thức tổ chức và điều kiện hỗ trợ hiện hành. Tuy nhiên, công tác quản lý vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục. Từ thực trạng đó, nghiên cứu đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã khẳng định “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Tiếp tục chuẩn hóa nội dung giáo dục mầm non, kết hợp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm lý, sinh lý, yêu cầu phát triển thể chất và hình thành nhân cách. Đề sự nghiệp giáo dục đạt chất lượng và đạt hiệu quả cao đòi hỏi cán bộ quản lý (CBQL) – Giáo viên (GV) mầm non phải đổi mới tư duy, biết kết hợp nhuần nhuyễn giữa kinh nghiệm của thực tiễn với việc vận dụng sáng tạo tri thức hiện đại vào công tác quản lý ở đơn vị nhằm đáp ứng mục tiêu Giáo dục & Đào tạo, đưa nền giáo dục nước ta ngang tầm với nền giáo dục của khu vực và thế giới. Đối với trẻ Mẫu giáo, hoạt động vui chơi là hoạt động chủ đạo, trẻ “học bằng chơi, chơi bằng học”. Thông qua vui chơi giúp trẻ hình thành và phát triển toàn diện nhân cách (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2013).

Tại Điều 10, chương 2, khoản 1- Điều lệ trường mầm non quy định rõ: “Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý các hoạt động và chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020). Có thể hiểu ngắn gọn: Quản lý trường mầm non là tập hợp những tác động tối ưu, có mục đích của hiệu trưởng đến tập thể cán bộ GV để chính họ lại tác động trực tiếp đến quá trình chăm sóc giáo dục trẻ nhằm thực hiện mục tiêu yêu cầu đào tạo.

Mục tiêu của chương trình giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo là: “Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021b).

Theo kế hoạch năm học của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp thì mục tiêu của hoạt động vui chơi được xây dựng theo kế hoạch năm học phải đảm bảo mục tiêu “Thỏa mãn nhu cầu được chơi của trẻ. Trẻ được vui chơi tự do (chọn đồ chơi, rủ bạn lập nhóm chơi, tổ chức trò chơi theo ý thích). Phát triển toàn diện cho trẻ về các mặt: nhận thức, tình cảm quan hệ xã hội, giao tiếp, ngôn ngữ, thể chất, thẩm mỹ... Đặc biệt phát triển

Tác giả liên hệ: Võ Thị Quế Chi;

Địa chỉ e-mail: vothiquetchi247@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.187.2025>

tốt khả năng tư duy, tưởng tượng, sáng tạo... cho trẻ. Phát triển vận động tinh, vận động thô. Góp phần hình thành nhân cách, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho trẻ: tính tự lực, kiên nhẫn, biết chia sẻ, hợp tác, thỏa thuận” (Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp, 2022).

Trong những năm gần đây Vụ Giáo dục mầm non thực hiện chuyên đề vui chơi và hiện đang triển khai chương trình đổi mới phương pháp, hình thức giáo dục trẻ đã đem lại nhiều bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức, hướng dẫn trẻ chơi. Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025. Như vậy, những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ, ngành... nếu được xây dựng và triển khai thường xuyên, kịp thời và rõ ràng sẽ mang lại hiệu quả cao cho việc quản lý giáo dục nói chung và hoạt động vui chơi của trẻ mẫu giáo theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm nói riêng, ngược lại sẽ kìm hãm sự phát triển của nền giáo dục và công tác quản lý cũng không mang lại hiệu quả thiết thực (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021a). Và Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện “Tiêu chí thực hành áp dụng quan điểm lấy trẻ làm trung tâm trong tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo” đã đem lại nhiều bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức, hướng dẫn trẻ chơi (Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, 2022). Trong tài liệu bồi dưỡng “CBQL và GV mầm non 2006” của Bộ giáo dục và Đào tạo đã đề cập đến vấn đề “Vui chơi là hoạt động chủ đạo, có tác dụng giáo dục và phát triển nhân cách toàn diện, GV cần hiểu rõ tầm quan trọng và cách thức tiến hành, đánh giá hoạt động vui chơi theo những yêu cầu mới trong chương trình giáo dục mầm non” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2006). Do đó, CBQL và GV cần hiểu rõ về tầm quan trọng và cách thức tiến hành, đánh giá hoạt động vui chơi theo những yêu cầu mới trong chương trình giáo dục mầm non.

Trong thời gian qua các trường mầm non ở Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và quận Gò Vấp nói riêng đang thực hiện chương trình đổi mới hoạt động vui chơi cho trẻ và đổi mới cả nội dung lẫn hình thức. Tuy nhiên, hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo ở các trường quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã được quan tâm nhưng hiệu quả chưa cao do có nhiều yếu tố ảnh hưởng, trong đó có công tác quản lý. Để đáp ứng công cuộc đổi mới giáo dục và đào tạo. Bài báo này nhằm trình bày thực trạng quản lý hoạt động vui chơi cho trẻ để đề xuất các biện pháp phù hợp góp phần nâng cao chất lượng quản lý hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Khách thể nghiên cứu:

Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát lấy ý kiến của 15 CBQL và 120 GV, tại 05 trường mầm non, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phương pháp nghiên cứu:

Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp chính là Bộ phiếu khảo sát dành cho CBQL và GV được thiết kế với 15 câu hỏi, trong đó 14 câu hỏi đóng và 01 câu hỏi mở. Phiếu khảo sát được chia thành hai phần chính: Phần 1 khảo sát về thực trạng hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non. Phần 2 khảo sát về thực trạng quản lý tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non. Phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc (được quy ước cụ thể tại các bảng số liệu). Dữ liệu thu thập được sử dụng để tính tỉ lệ %, điểm trung bình, độ lệch chuẩn. Phương pháp xử lý số liệu bằng phần mềm SPSS 18.0 để phân tích dữ liệu từ kết quả điều tra khảo sát. Điểm trung bình của các nội dung khảo sát được chia các mức độ: 1,00-1,8 điểm: Yếu; 1,81-2,6 điểm: Kém; 2,61- 3,40 điểm: Trung bình; 3,41-4,20 điểm: Khá; 4,21-5,0 điểm: Tốt.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1 Quản lý nội dung hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo

Bảng 1. Đánh giá của CBQL và GV về mức độ hiệu quả quản lý nội dung hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo

STT	Quản lý nội dung hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB	ĐLC
1	Thành lập nhóm xây dựng nội dung hoạt động vui chơi phù hợp với sở thích của trẻ	0,0	25,2	20,7	36,3	17,8	3,47	1,05
2	Tổ chức cho các tổ chuyên môn lựa chọn các nội dung hoạt động vui chơi đáp ứng yêu cầu phát triển của trẻ	0,0	7,4	34,8	29,6	28,1	3,79	0,94
3	Chỉ đạo GV triển khai các nội dung tổ chức hoạt động vui chơi	0,0	17,8	27,4	24,4	30,4	3,67	1,09
4	Chỉ đạo tổ chuyên môn linh hoạt trong triển khai các nội dung hoạt động vui chơi cho trẻ	0,0	17,8	43,7	31,1	7,4	3,28	0,84
5	Kiểm tra, đánh giá về sự phù hợp của các nội dung hoạt động vui chơi cho trẻ	0,0	22,2	18,5	32,6	26,7	3,64	1,10

*Ghi chú: 1. Yếu; 2. Kém; 3. Trung bình; 4. Khá; 5. Tốt; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát tại bảng 1 cho thấy việc quản lý nội dung tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh được tập trung vào các nội dung chính sau: Thành lập nhóm xây dựng nội dung hoạt động vui chơi phù hợp với sở thích của trẻ; Tổ chức cho các tổ chuyên môn lựa chọn các nội dung hoạt động vui chơi đáp ứng yêu cầu phát triển của trẻ; Chỉ đạo GV triển khai các nội dung tổ chức hoạt động vui chơi; Chỉ đạo tổ chuyên môn linh hoạt trong triển khai các nội dung hoạt động vui chơi cho trẻ; Kiểm tra, đánh giá về sự phù hợp của các nội dung hoạt động vui chơi cho trẻ.

Kết quả đánh giá cho thấy hiện nay việc quản lý các nội dung tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ ở các trường mầm non được thực hiện tương đối tốt với mức điểm số trung bình từ (3,28 đến 3,79). Tuy nhiên tỷ lệ % đánh giá ở mức đạt “Khá, tốt” chưa cao đạt từ 54,1% đến 59,3%. Trong đó có nội dung “Chỉ đạo tổ chuyên môn linh hoạt trong triển khai các nội dung hoạt động vui chơi cho trẻ” đánh giá 38,8%. Điều này cho thấy chưa linh động trong việc triển khai các nội dung tổ chức hoạt động vui chơi

Như vậy, rõ ràng trên thực tế ở một số trường mầm non trong phạm vi khảo sát việc quản lý các nội dung tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ vẫn chưa được thực hiện một cách đồng bộ, vẫn có một số trường việc quản lý các nội dung tổ chức hoạt động vui chơi là chỉ đạt ở mức độ tương đối, còn mang tính rập khuôn, chưa mạnh dạn thay đổi phù hợp với thực tế. Điều này có thể lý giải bởi các nguyên nhân. Ở mỗi trường, trình độ nhận thức của GV không đồng đều, điều kiện về cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị,... Nên khi thực hiện việc quản lý các nội dung còn gặp những khó khăn bất cập. Do vậy, cần có sự thay đổi để việc quản lý các nội dung này được thực hiện một cách thuận lợi hơn.

3.2. Quản lý hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo

Bảng 2. Đánh giá của CBQL và GV độ hiệu quả về quản lý hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo

STT	Quản lý hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB	ĐLC
1	Chỉ đạo lựa chọn các hình thức tổ chức hoạt động vui chơi gắn với yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non	0,0	23,0	18,5	49,6	8,9	3,44	0,94
2	Tăng cường đa dạng hoá các hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo	0,0	20,0	23,7	41,5	14,8	3,51	0,97
3	Chỉ đạo GV phối hợp linh hoạt các hình thức tổ chức hoạt động vui chơi	0,0	11,9	39,3	23,7	25,2	3,62	0,99
4	Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi phù hợp với các hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo	0,0	13,3	31,9	30,4	24,4	3,66	0,99
5	Kịp thời điều chỉnh các hình thức tổ chức hoạt động vui chơi không gây hứng thú đối với trẻ	0,0	17,8	29,6	28,9	23,7	3,59	1,04

*Ghi chú: 1. Yếu; 2. Kém; 3. Trung bình; 4. Khá; 5. Tốt; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Để khảo sát mức độ hiệu quả của quản lý hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non quận Gò Vấp. Sau khảo sát, kết quả tại bảng 2 đánh giá công tác quản lý này ở mức độ “Khá, tốt” dao động từ 48,9% đến 58,5% và đánh giá mức độ “trung bình – kém” chiếm tỉ lệ khá cao dao động từ 41,5% đến 51,2% theo đánh giá của CBQL và GV. Bên cạnh đó mức điểm trung bình của các phương án đánh giá cũng dao động từ (3,44 – 3,66). Qua đó cho thấy quản lý hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non chưa đạt hiệu quả cao.

Qua đây, có thể khẳng định trên thực tế rất nhiều GV gặp khó khăn trong việc lựa chọn các hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ, do đó các nhà trường cần tăng cường công tác tập huấn và bồi dưỡng cho đội ngũ GV về hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ.

3.3. Quản lý hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên về kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ

Kết quả khảo sát tại bảng 3 cho thấy công tác quản lý hoạt động tập huấn, bồi dưỡng tập trung vào các nội dung chính là: tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho GV về kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi; Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất không gian, thời gian cho GV tham gia tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ; Chỉ đạo mời các chuyên gia giỏi về kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi để tập huấn cho đội ngũ GV mầm non; Tạo các điều kiện tốt nhất để GV được thực hành tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ khi tham gia tập huấn, bồi dưỡng; Kiểm tra, giám sát hiệu quả hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho GV kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ.

Bảng 3. Đánh giá của CBQL và GV về mức độ hiệu quả quản lý hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho GV về kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ

STT	Quản lý hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho GV về kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Mức độ ảnh hưởng (%)					ĐTB	ĐLC
1	Khảo sát nhu cầu và tạo điều kiện để GV mầm non được tham gia tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	0,0	20,0	25,2	39,3	15,6	3,50	0,98
2	Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất không gian, thời gian cho GV tham gia tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	0,0	16,3	34,1	32,6	17,0	3,50	0,96
3	Chỉ đạo mời các chuyên gia giỏi về kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi để tập huấn cho đội ngũ GV mầm non	0,0	18,5	24,4	34,8	22,2	3,61	1,03
4	Tạo các điều kiện tốt nhất để GV được thực hành tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ khi tham gia tập huấn, bồi dưỡng	0,0	20,7	26,7	36,3	16,3	3,48	1,00
5	Kiểm tra, giám sát hiệu quả hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho GV kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	0,0	6,7	51,9	23,7	17,8	3,53	0,86

*Ghi chú: 1. Yếu; 2. Kém; 3. Trung bình; 4. Khá; 5. Tốt; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Đề khảo sát về quản lý việc thực hiện tổ chức hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho GV về kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non quận Gò Vấp tôi khảo sát kết quả đánh giá của công tác quản lý này ở mức độ “Khá, tốt” đạt “49,6% đến 57%” và mức độ “Kém, trung bình” dao động từ “41,5% đến 58,6%”. Bên cạnh đó mức điểm trung bình của các phương án đánh giá cũng dao động từ (3,84 đến 4,05 – mức khá). Điều này cho thấy nhà trường đều chú trọng việc tập huấn và bồi dưỡng về kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi cho GV. Qua những đợt tập huấn này phần nào góp phần nâng cao về kỹ năng cho GV. Tuy nhiên, trên thực tế ở một số trường hoạt động này có triển khai nhưng hiệu quả chưa cao, nội dung và hình thức tập huấn còn nghèo nàn, thiếu tính đổi mới, ít mời được các chuyên gia có trình độ cao do hạn chế về mặt kinh phí.

3.4. Quản lý các điều kiện hỗ trợ tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ

Hoạt động vui chơi chỉ được tổ chức một cách thuận lợi khi có các điều kiện đảm bảo như chỉ đạo các tổ chuyên môn khai thác tốt các điều kiện cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi hiện có của nhà trường; Chỉ đạo tăng cường đẩy mạnh công tác sinh hoạt chuyên môn để đa dạng hoá các hoạt động vui chơi cho trẻ GV tham gia làm thêm các đồ dùng phục vụ cho hoạt động vui chơi của trẻ; Tăng cường đẩy mạnh công tác sinh hoạt chuyên môn để đa dạng hoá các hoạt động vui chơi cho trẻ; Chú trọng bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động vui chơi cho đội ngũ GV; Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng tham gia tổ chức hoạt động để khẳng định mức độ ảnh hưởng của các yếu tố này tôi đã tiến hành khảo sát ý kiến đánh giá của CBQL và GV về nội dung này kết quả thu được tại bảng 4.

Bảng 4. Đánh giá của CBQL và GV về mức độ hiệu quả về quản lý các điều kiện hỗ trợ tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ

STT	Quản lý các điều kiện hỗ trợ cho tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ	Mức độ ảnh hưởng (%)					ĐTB	ĐLC
1	Chỉ đạo các tổ chuyên môn khai thác tốt các điều kiện cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi hiện có của nhà trường	0,0	20,7	16,3	49,6	13,3	3,56	0,96
2	Chỉ đạo GV tham gia làm thêm các đồ dùng phục vụ cho hoạt động vui chơi của trẻ	0,0	19,3	34,1	23,0	23,7	3,51	1,05
3	Tăng cường đẩy mạnh công tác sinh hoạt chuyên môn để đa dạng hoá các hoạt động vui chơi cho trẻ	0,0	16,3	25,2	27,4	31,1	3,73	1,07
4	Chú trọng bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động vui chơi cho đội ngũ GV	0,0	13,3	49,6	20,7	16,3	3,40	0,91
5	Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng tham gia tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	0,0	27,4	28,1	35,6	8,9	3,26	0,96

*Ghi chú: 1. Yếu; 2. Kém; 3. Trung bình; 4. Khá; 5. Tốt; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Từ kết quả khảo sát cho thấy công tác quản lý các điều kiện hỗ trợ cho tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ. Các điều kiện này ở các trường mầm non về cơ bản đã được đảm bảo ĐTB dao động từ 3,40 đến 3,73. Trong đó có 2 nội dung đánh giá ở mức “Khá, tốt” với tỉ lệ đánh giá là 62,9% và 58,5% là điều kiện về “Chỉ

đạo các tổ chuyên môn khai thác tốt các điều kiện cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi hiện có của nhà trường” và “Tăng cường đẩy mạnh công tác sinh hoạt chuyên môn để đa dạng hoá các hoạt động vui chơi cho trẻ”. Từ kết quả trên cho thấy rằng, đây là những nội dung thể hiện được trình độ, kỹ năng, kiến thức về khoa học quản lý, công tác quản lý về chuyên môn được triển khai và chỉ đạo đến đội ngũ GV và được sự đồng tình hưởng ứng.

Tuy nhiên, vẫn chưa đạt được kết quả cao nhất một phần có thể do trình độ nhận thức của GV không đồng đều, khai thác chưa tốt các đồ dùng, đồ chơi hiện có, một phần có thể số lượng học sinh trong một nhóm lớp khá đông nên việc bao quát và cũng như việc khai thác phát huy năng lực cá nhân của từng trẻ trong từng loại đồ chơi còn gặp khó khăn.

Bên cạnh đó công tác “Chú trọng bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động vui chơi cho đội ngũ GV” cũng được CBQL và GV đánh giá ở mức “Khá, tốt” chiếm 40% và mức trung bình đạt 49,6%. Điều này cho thấy rằng bản thân CBQL và GV đã quan tâm, thay đổi cách nhìn và có hướng phát triển về chuyên môn để phù hợp với thực tế và năng lực của học sinh trong giai đoạn hiện nay. Nhưng chưa có sự thay đổi đồng bộ cần có thời gian và lộ trình để thay đổi.

Bên cạnh đó quản lý công tác “Chỉ đạo GV tham gia làm thêm các đồ dùng phục vụ cho hoạt động vui chơi của trẻ” đạt mức “Khá, tốt” chiếm 46,7% và trung bình đạt 34,1%. Điều này cho thấy rằng CBQL và GV các trường đang áp dụng tiêu chí thực hành quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, trong đó GV tận dụng sản phẩm của trẻ để xây dựng môi trường giáo dục, môi trường vui chơi thật sự là của trẻ không áp đặt theo ý tưởng của GV.

Như vậy, trong hoạt động quản lý các nhà quản lý cần phải linh động thay đổi các nội dung phù hợp với thực tế và nắm bắt năng lực của từng GV mà xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tạo điều kiện cho GV bồi dưỡng năng lực chuyên môn.

3.5. Kiểm tra, đánh giá cho việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ

Bảng 5. Đánh giá của CBQL và GV về mức độ hiệu quả về quản lý công tác kiểm tra, đánh giá cho việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ

STT	Quản lý công tác kiểm tra đánh giá cho việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ	Mức độ ảnh hưởng (%)					ĐTB	ĐLC
1	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá hiệu quả các hoạt động vui chơi cho trẻ	0,0	24,4	34,1	28,9	12,6	3,30	0,97
2	Tổ chức triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá năng lực thực hiện tổ chức hoạt động vui chơi của GV mầm non	0,0	18,5	34,1	29,6	17,8	3,47	0,99
3	Xây dựng các tiêu chí cần đạt của trẻ khi tham gia các hoạt động vui chơi để làm căn cứ đánh giá	0,0	4,4	38,5	25,2	31,9	3,84	0,93
4	Kiểm tra, đánh giá về mức độ phù hợp của các nội dung, hình thức, các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động vui chơi của trẻ	0,0	9,6	26,7	32,6	31,1	3,85	0,97
5	Kiểm tra, đánh giá mức độ phát triển của trẻ khi tham gia các hoạt động vui chơi mà GV tổ chức	0,0	11,1	47,4	20,7	20,7	3,51	0,94

*Ghi chú: 1. Yếu; 2. Kém; 3. Trung bình; 4. Khá; 5. Tốt; ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Hoạt động kiểm tra, đánh giá có nhiều thành tố tham gia, trong đó để đảm bảo được tính khách quan, phản ánh đúng chất lượng thật của kết quả học tập của trẻ, trong quá trình triển khai cần phải đảm bảo được các quy trình. Đề khẳng định điều này chúng tôi tiến hành khảo sát ý kiến đánh giá của CBQL và GV về “Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá hiệu quả các hoạt động vui chơi cho trẻ; Tổ chức triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá năng lực thực hiện tổ chức hoạt động vui chơi của GV mầm non; Xây dựng các tiêu chí cần đạt của trẻ khi tham gia các hoạt động vui chơi để làm căn cứ đánh giá; Kiểm tra, đánh giá về mức độ phù hợp của các nội dung, hình thức, các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động vui chơi của trẻ; Kiểm tra, đánh giá mức độ phát triển của trẻ khi tham gia các hoạt động vui chơi mà GV tổ chức.

CBQL và GV đều cho rằng quy trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập tại bảng 5 là phù hợp. Điểm trung bình trong đánh giá dao động từ (3,30 đến 3,85) và CBQL và GV ý kiến đánh giá ở mức “Khá, tốt” dao động từ 41,4% đến 63,7%. Trong đó, “Kiểm tra, đánh giá về mức độ phù hợp của các nội dung, hình thức, các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động vui chơi của trẻ” đạt 63,7%. Điều này cho thấy rằng công tác kiểm tra, đánh giá được các trường thực hiện tương đối tốt. Quy trình này được bắt đầu từ khâu triển khai, phân tích, xử lý, phản hồi, tổng kết và rút kinh nghiệm.

Tuy nhiên các tiêu chí được CBQL và GV đánh giá ở mức trung bình dao động từ 34,1% đến 47,4%. Trong đó mức trung bình được đánh giá cao nhất đạt 47,4% là “Kiểm tra, đánh giá mức độ phát triển của trẻ khi tham gia các hoạt động vui chơi mà GV tổ chức”. Điều này cho thấy rằng CBQL và GV nhìn nhận tầm quan trọng của việc kiểm tra, đánh giá trong hoạt động vui chơi để điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển của trẻ.

Tuy nhiên để đánh giá mức độ phát triển của từng trẻ ở từng lĩnh vực để điều chỉnh kế hoạch phù hợp thì chưa mang lại hiệu quả cao mà chỉ đạt ở mức trung bình.

Như vậy, để công tác kiểm tra, đánh giá đạt được hiệu quả các nhà quản lý, GV các trường mầm non cần phải đảm bảo thực hiện đúng các quy trình, nhưng cần vận dụng một cách linh hoạt và sáng tạo vào từng thời điểm, từng điều kiện cụ thể.

4. KẾT LUẬN

Để thực hiện được mục tiêu đặt ra, tác giả đã nghiên cứu tổng quan về tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo vì đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm giúp trẻ phát triển toàn diện nhân cách, là hoạt động chủ đạo đối với trẻ mẫu giáo nhằm trang bị cho trẻ những kiến thức, kỹ năng chơi, giúp trẻ nhận thức đúng đắn, đầy đủ về các trò chơi, thoải sức sáng tạo khi được tham gia vào các hoạt động vui chơi. Từ đó, trẻ có thái độ, động cơ, hành động tích cực trong khi chơi. Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo có những đặc trưng về nội dung, phương pháp, hình thức, điều kiện, năng lực của GV... Đề tài nghiên cứu quản lý hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo là quản lý các nội dung, phương pháp, hình thức và điều kiện tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ. Nghiên cứu tiếp tục khẳng định và cụ thể hoá các khái niệm, khẳng định ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động vui chơi đối với trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non. Nắm được những đặc trưng công tác quản lý hoạt động vui chơi cho trẻ để vận dụng triệt để trong quản lý hoạt động này ở trường mầm non nhằm mang lại chất lượng và hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2006). *Tài liệu bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên mầm non*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Điều lệ trường mầm non* (Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021a). *Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT về Chương trình giáo dục mầm non*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021b). *Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 về chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021–2025*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp. (2022). *Kế hoạch công tác giáo dục mầm non năm học 2022–2023*.
- Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. (2022). *Kế hoạch giáo dục mầm non năm học 2022–2023* (Kế hoạch số 996/KH-GDĐT ngày 19 tháng 09 năm 2022).

The current status of managing play activities for preschool children at kindergartens in Go Vap district, Ho Chi Minh City

Vo Thi Que Chi

Hanh Thong Tay Preschool, Go Vap District, Ho Chi Minh City

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 16 August 2023

Received in revised form: 06 September 2023

Accepted: 15 September 2023

Published: 20 December 2025

Keywords:

Management;

Play activities;

Kindergarten.

Corresponding author:

Vo Thi Que Chi

E-mail address:

vothiquechi247@gmail.com

ABSTRACT

The author conducted a survey on 15 managers and 120 teachers at 05 kindergartens in Go Vap district. The research results show that the respondents in the survey have good awareness of the importance of managing preschool children's play activities. The contents, forms, as well as supportive conditions of such activities have been rated relatively high from the participants. However, there are still some limitations in management. Therefore, schools, administrators, and teachers need to have specific measures to enhance and improve the efficiency of the management of preschool children's play activities at kindergartens.